TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 01-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Cường Huy.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Phan Văn Phương.
Ông Bùi Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vui –Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông K'Dem – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2023/HSST ngày 21/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/HSST-QĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, đối với bị cáo:

1/ Họ và tên: Nguyễn Văn D; tên gọi khác Bé Ba; Sinh năm 1997 tại Bình Thuận; nơi cư trú C – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn) 05/12; dân tộc Kinh; giới tính nam; tôn giáo không có; quốc tịch Việt Nam; họ tên cha không xác định; họ tên mẹ Nguyễn Phước C; có vợ tên Nguyễn Thị V; có con sinh tháng 7/2022; tiền sự không có; tiền án:

- Ngày 27/11/2013 tại bản án số: 114/2013/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, xử phạt: 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS.

- Ngày 20/12/2013 tại bản án số: 124/2013/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm, xử phạt: 24 tháng tù giam về tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 136 BLHS.

- Ngày 15/4/2014 tại bản án số: 06/2014/HSST của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt: 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS. Căn cứ Điều 51 BLHS, tổng hợp hình phạt 30 tháng tù giam tại quyết định tổng hợp hình phạt số: 01/2014/QĐTHHP-CA, ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm và 06 tháng tù giam của bản án số: 06/2014/HSST ngày 15/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là 03 năm tù, thời hạn tính từ 9/2013.

- Ngày 16/9/2016 tại bản án số: 15/2016/HSST của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận, xử phạt: 18 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS.

- Ngày 01/12/2016 tại bản án số: 54/2016/HSST của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, xử phạt: 02 năm tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS. Cộng với 03 năm 6 tháng tù theo quyết định tổng hợp hình phạt số: 02/2016/QĐTHHP- CA ngày 20/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm. Bị cáo Nguyễn Văn D phải chấp hành hình phạt chung là 05 năm 6 tháng tù, thời hạn tính từ 16/5/2016. Ngày 16/6/2021 chấp hành xong hình phạt tù (bị cáo chưa được xóa án tích).

- Bản án số 19/2023/HS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về "Tội trộm cắp tài sản", bị cáo chưa chấp hành án. Bị cáo bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng từ ngày 26/11/2022.

- Người bị hại: Lê Hoài Nam; sinh năm 1987.
Địa chỉ: Thôn Tân Lạc 2, xã Đinh lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Võ Lương Thôn; sinh năm 1991.
Địa chỉ: Thôn Từ Tâm 1, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo Nguyễn Văn D, vắng mặt ông Lê Hoài Nam có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt và vắng mặt ông Võ Lương Thôn không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào chiều ngày 25/11/2022 Nguyễn Văn D điều khiển xe mô tô BS: 85N12910 đi đến nhà ông Lê Hoài Nam tại thôn Tân Lạc 2, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh để xin việc làm (thu hái cà phê) được ông Nam đồng ý và bố trí chỗ ăn ngủ

tại nhà kho của ông Nam. Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày Nguyễn Văn D ngủ dậy đi vệ sinh, người trong nhà của ông Nam đã đi ngủ thì D phát hiện chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 đang dựng đứng ở trước quán ăn bên cạnh nhà của ông Nam, trên xe vẫn còn gắn chìa khóa xe, cánh cửa cổng nhà ông Nam không khóa. Nguyễn Văn D nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15, D mở cửa cổng, dắt chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 ra khỏi cổng cho nổ máy và điều khiển xe về nhà Nguyễn Thị Lệ là vợ của D (SN: 1995) tại khu phố 15, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận để cất giấu. Sáng ngày 26/11/2022, ông Lê Hoài Nam phát hiện nhà bị mất trộm chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 đồng thời trình báo đến Cơ quan Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng để điều tra xử lý. Khoảng trưa ngày 26/11/2022 Nguyễn Văn D sau khi cất giấu chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 tại nhà vợ thì D đón xe khách lên lại nhà ông Lê Hoài Nam để lấy xe mô tô BS 85N1- 2910 của mình thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng ra Lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của bản thân và đến chỉ vị trí cất giấu chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 đã chiếm đoạt tại khu phố 15, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.
* Vật chứng tạm giữ: 01 Chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đã qua sử dụng, đứng tên chủ sở hữu là bà Lê Thị Kim Cúc, ở thôn Tân Lạc 2, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, đã tặng cho ông Lê Hoài Nam.
- 01 Chiếc xe mô tô BS: 85N1- 2910, nhãn hiệu City đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của ông Võ Lương Thôn, ở thôn Từ Tâm 1, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận cho Nguyễn Văn D mượn sử dụng. (BL:31)

Ngày 28/11/2022 Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng Xác định gồm: 1 chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng: kết quả định giá: 8.333.000đ.

Ngày 15/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh ra quyết định xử lý vật chứng giao trả 1 chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng cho ông Lê Hoài Nam là chủ sở hữu.

Về dân sự: Bị hại ông Lê Hoài Nam đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 nên không có yêu cầu bồi thường, bồi hoàn.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Văn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân. Từ những căn cứ nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh ban hành Cáo trạng số 38/CTr-VKS ngày 17/3/2023 truy tố bị bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa:

Sau khi công bố bản cáo trạng đại diện Viện kiểm sát không thay đổi, bổ sung gì. đề nghị áp dụng quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 năm tù. Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về phần xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo trình bày:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng. Thống nhất với các kết quả giám định, thống nhất với việc áp dụng pháp luật của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đã biết hành vi sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại ông Nam vắng mặt: Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Theo nội dung đơn ghi ngày 16/6/2023, ông Nam có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ông đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của những người tham gia tố tụng cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì thấy rằng. Vì mong muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài, khi phát hiện chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15 của bị hại không có người trông coi. Bị cáo Nguyễn Văn D nảy sinh ý định trộm cắp, D mở cửa cổng, dắt chiếc xe ra khỏi cổng cho nổ máy và điều khiển xe về tỉnh Ninh Thuận để cất giấu. Tại điểm điểm g, khoản 2, Điều 173của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 quy định *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

g) Tái phạm nguy hiểm..."

Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" Hội đồng xét xử xem xét tội danh

theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 là đúng người vi phạm, đúng tội danh.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân có nhiều tiền án, chưa được xóa án tích về các tội trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lúc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Với bản tính tham lam, lười lao động mà bị cáo đã vi phạm như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, tương xứng với hành vi vi phạm.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và người bị hại có yêu cầu xin giải nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4.3] Về nhân thân: Căn cứ vào trích lục tiền án, tiền sự của Phòng PV06 Công an tỉnh Lâm Đồng và lý lịch bị cáo thể hiện. Năm 2011 bị UBND Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo quyết định số 169 ngày 19/01/2022; Ngày 03/4/2002 tại bản án số: 03/HSST của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, xử phạt: 12 tháng tù giam về tội " Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 138 BLHS. Chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích). Các nội dung này thể hiện, bị cáo có nhân thân không tốt.

[5] Điều luật có quy định hình phạt tiền là hình phạt bổ sung. Tuy nhiên xét thấy, Hội đồng xét xử đã nhận định áp dụng hình phạt tù là hình phạt chính nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7.1] Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã trả lại 01 chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng cho ông Lê Hoài Nam.

[7.2] Xe mô tô BS: 85N1- 2910, nhãn hiệu City đã qua sử dụng, thuộc sở hữu của ông Võ Lương Thôn cho bị cáo Nguyễn Văn D mượn sử dụng. Ông Thôn không biết việc bị cáo dùng xe máy đi trộm cắp. Hội đồng xét xử cần trả lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 85N1 – 2910 (giấy chứng nhận này hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án) cho ông Võ Lương Thôn là đúng quy định.

[7.3] Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB hiện Sandisk chứa đoạn video camera an ninh ghi nhận hình ảnh khu vực ngã ba thuộc thôn Đồng Lạc 1, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (USB này hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

[8] Về án phí sơ thẩm: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định.

[9] Các vấn đề khác:

[9.1] Bản án số 19/2023/HS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận xử phạt bị cáo D 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản, Bản án đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử sẽ tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án đối với bị cáo là đúng quy định.

[9.2] Việc bị cáo mang xe trộm cắp cất giấu tại nhà của bà Nguyễn Thị Lệ là vợ của D tại khu phố 15, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận thì lúc này bà Lệ không có ở nhà nên không biết xe bị cáo mang về là xe trộm cắp. Do đó không có cơ sở để sử lý trách nhiệm hình sự đối với bà Nguyễn Thị Lệ.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo quy định.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn D (tên gọi khác Bé Ba) phạm "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

1.1. Áp dụng quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, 50, 55, và Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án số 19/2023/HS-ST ngày 20/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai

bản án là 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26 tháng 11 năm 2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn D.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

3. Về vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

3.1. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã trả lại 01 chiếc xe mô tô BS 49G1-244.15, nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng cho ông Lê Hoài Nam.

3.2. Trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 85N1- 2910, nhãn hiệu City và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 85N1 – 2910 (giấy chứng nhận này hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án; xe mô tô biển kiểm soát 85N1- 2910 hiện do chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đang quản lý, có đặt điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Di Linh và Cơ quan thi hành án huyện Di Linh) cho ông Võ Lương Thôn.

3.3 Lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB hiện Sandisk chứa đoạn video camera an ninh ghi nhận hình ảnh khu vực ngã ba thuộc thôn Đồng Lạc 1, xã Đinh Lạc, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng (USB này hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 12, Điều 14 khoản và 6 Điều 15 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Nguyễn Văn D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại ông Lê Hoài Nam; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Võ Lương Thôn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.